

Họ và tên:.....

ÔN LUYỆN TIẾNG VIỆT TUẦN 12

Hãy đọc thầm nội dung bài và khoanh tròn vào đáp án đúng.

CÁNH ĐIỀU TUỔI THƠ

Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh điều.

Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả điều thi. Cánh điều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo điều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè,... như gọi thấp xuống những vì sao sớm.

Ban đêm, trên bãi thả điều thật không còn gì huyền ảo hơn. Có cảm giác điều đang trôi trên dải Ngân Hà. Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ. Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn chúng tôi. Sau này, tôi mới hiểu đấy là khát vọng. Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hy vọng khi tha thiết cầu xin: "Bay đi điều ơi! Bay đi!" Cánh điều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

Câu 1: Tuổi thơ của tác giả gắn liền với cái gì?

A. ô tô

B. con quay

C. cánh điều

Câu 2: Đám trẻ thả điều ở đâu?

A. trên cánh đồng

B. trên bãi thả

C. trên sườn đồi

Câu 3: Chi tiết nào tả cánh điều?

A. Cánh điều mềm mại như cánh bướm.

B. Đám trẻ mục đồng hò hét thả điều thi.

C. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời.

Câu 4: Trò chơi thả điều đem lại cho trẻ niềm vui lớn nào?

A. Tiếng sáo điều vi vu trầm bổng.

B. Các bạn hò hét nhau thả điều thi.

C. Bầu trời đẹp như thảm nhung.

Câu 5: Trò chơi thả điều đem lại cho trẻ cảm giác gì?

A. Các bạn ngửa cổ chờ đợi một nàng tiên áo xanh.

B. Các bạn sung sướng đến phát dại nhìn lên bầu trời.

C. Các bạn có cảm giác như đang trôi trên dải Ngân Hà.

Câu 6: Qua các câu mở bài và kết bài, tác giả muốn nói điều gì về cánh điều tuổi thơ ?

- A. Cánh điều mềm mại như cánh bướm.
- B. Cánh điều khơi gợi ước mơ đẹp cho tuổi thơ.
- C. Cánh điều tuổi thơ rất đẹp.

Câu 7: “Bàn tay nhỏ nhắn
Phe phẩy quat nan
Đều đều ngọn gió
Rung rinh góc màn.”
Từ gạch chân là từ chỉ gì?

- A. sự vật
- B. đặc điểm
- C. hoạt động

Câu 8: “Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. ” thuộc kiểu câu nào?

- A. Câu giới thiệu.
- B. Câu nêu hoạt động.
- C. Câu nêu đặc điểm.

Câu 9: “Cánh điều mềm mại như cánh bướm.” thuộc kiểu câu nào?

- A. Câu giới thiệu.
- B. Câu nêu hoạt động.
- C. Câu nêu đặc điểm.

Câu 10.

Các bạn đã làm bài tập này từ lúc nào

Dấu thích hợp điền vào ô trống là:

- A. dấu chấm
- B. dấu chấm hỏi
- C. dấu chấm than

Câu 11.

Mai ơi, cậu thật là tốt bụng

Dấu thích hợp điền vào ô trống là:

- A. dấu chấm
- B. dấu chấm hỏi
- C. dấu chấm than

Câu 12: Giải câu đố sau:

“Con gì bốn vó

Ngực nở bụng thon

Rung rinh chiếc bờm

Phi nhanh như gió?”

(là con gì?)

- A. con sư tử
- B. con nai
- C. con ngựa

Câu 13: Đặt một câu giới thiệu về cánh điều:

.....

Câu 14: " Bầu ơi thương lấy bí cùng
Tuy rằng khác nhưng chung một giàn."

Chữ còn thiếu điền vào chỗ chấm là:

- A. giống B. nhau C. loại

Câu 15: “ Vẽ đường cho chạy.” Chữ còn thiếu điền vào chỗ chấm là:

- A. voi B. hươu C. chó

Câu 16: *Giải câu đố sau:*

“ Con gì hai mắt trong veo

Thích nằm sưởi nắng, thích trèo cây cau? “

(là con gì?)

- A. con mèo B. con chó C. con gà

Câu 17: Trong các từ sau, từ nào viết sai chính tả?

- A. lưỡi liềm B. niềm vui C. liềm tin

KIẾN THỨC CẦN NHỚ

• 3 loại từ:

1. **Từ chỉ sự vật** là những từ chỉ người và vật (đồ vật, con vật, cây cối, hiện tượng thiên nhiên, cảnh vật)
2. **Từ chỉ hoạt động** là những từ chỉ hành động, cử động, vận động của người và con vật hoặc hoạt động liên quan đến vật.
3. **Từ chỉ đặc điểm** là những từ chỉ màu sắc, hình dáng, tính tình, tính chất, mùi vị,...

*3 loại câu:

1. **Câu giới thiệu** dùng để giới thiệu về sự vật và thường có từ là đứng ngay sau sự vật được giới thiệu. (Lưu ý đặt câu giới thiệu để tránh không bị sai nên có từ “ là” sau sự vật được giới thiệu)
2. **Câu nêu hoạt động** dùng để nêu hoạt động của sự vật và phải có từ chỉ hoạt động. (Lưu ý đặt câu nêu hoạt động để tránh không bị sai nên có từ “ đang” sau sự vật và phải có từ chỉ hoạt động)
3. **Câu nêu đặc điểm** dùng để nêu đặc điểm của sự vật và phải có từ chỉ đặc điểm. (Lưu ý đặt câu nêu đặc điểm để tránh không bị sai nên có từ “ rất” sau sự vật và phải có từ chỉ đặc điểm)

“Không nên đặt câu vừa có từ chỉ hoạt động vừa có từ chỉ đặc điểm sẽ phân biệt kiểu câu rất khó.”

“Người không học như ngọc không mài”- Giáo viên: Lê Thị Tuyết Mai-Tiểu học Đa Tôn.